

Số: **51**/KH - UBND

Hà Nội, ngày **03** tháng **3** năm 2020

KẾ HOẠCH
Theo dõi thi hành Luật Thủ đô năm 2020

Thực hiện Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết, Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành Luật Thủ đô năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đánh giá, hoàn thiện báo cáo tổng kết thi hành Luật Thủ đô, làm cơ sở xây dựng hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô trình Ủy Ban Thường vụ Quốc hội xem xét đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024.

2. Tiếp tục thực hiện việc rà soát và kịp thời đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND Thành phố ban hành, đảm bảo phù hợp với các văn bản quy định hiện hành.

3. Xác định rõ các nội dung, trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức thành viên, các Ban của HĐND Thành phố và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến xây dựng, phát triển và quản lý Thủ đô.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục đánh giá việc tổ chức thi hành Luật Thủ đô, nhằm hoàn thiện Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Thủ đô qua đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách xây dựng, phát triển và quản lý Thủ đô phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố Hà Nội

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố chủ trì hoặc phối hợp tổ chức đánh giá quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết gửi báo cáo về Sở Tư pháp. *(Chi tiết tại Phụ lục và Đề cương báo cáo gửi kèm theo Kế hoạch).*

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành Thành phố được giao nhiệm vụ
- Đơn vị phối hợp: UBND quận, huyện, thị xã có liên quan
- Sản phẩm: Báo cáo tổng kết của sở, ngành
- Thời hạn nộp báo cáo về Sở Tư pháp: Trước ngày 05/7/2020.

2. Tổ chức việc rà soát các quy định Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật do HĐND, UBND Thành phố ban hành, theo tiến độ về thời gian tại Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14/01/2020 của UBND Thành phố nhằm đảm bảo việc triển khai thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc Hội khóa XIV về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Rà soát, hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban ngành liên quan và UBND cấp huyện.
- Sản phẩm: Hồ sơ ban hành Văn bản trình UBND Thành phố.
- Thời gian: Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tại kỳ họp giữa năm 2020.

4. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp theo Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 06/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phát triển Thủ đô.

- Các Sở, ban, ngành của Thành phố chủ động phối hợp các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp triển khai các nội dung đã được Thành phố giao tại văn bản số 5942/UBND-TH ngày 03/12/2018 về việc phối hợp thực hiện Kế hoạch xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phát triển Thủ đô của UBND Thành phố.

- Sở Tư pháp, Văn phòng UBND Thành phố theo dõi, đôn đốc thực hiện.

5. Tổ chức nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm tại một số địa phương về các chính sách xây dựng, phát triển và quản lý đô thị để đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô báo cáo UBND Thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố; Viện nghiên cứu và phát triển Kinh tế - xã hội Thành phố; các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Ngoại vụ, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc, Giao thông Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố; UBND quận, huyện, thị xã.
- Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu và các đề xuất kiến nghị.
- Thời gian: Xong trước 01/8/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

2. Sở Tư pháp.

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành hoặc chủ trì tổ chức các Tọa đàm theo chuyên đề đánh giá tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật Thủ đô do HĐND, UBND Thành phố ban hành. Đề xuất ban hành các văn bản quy định để tổ chức thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội theo quy định của Nghị quyết 97/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ.

b) Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này.

c) Thành lập Tổ giúp việc theo dõi thi hành Luật Thủ đô năm 2020, gồm: Phó Giám đốc Sở Tư pháp – Tổ trưởng và các thành viên là lãnh đạo cấp phòng thuộc các Sở, ngành: Văn phòng UBND Thành phố, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Quy hoạch kiến trúc, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, Viện nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.

d) Xây dựng và phê duyệt phương án chi tiết việc nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm theo quy định tại Khoản 5, Mục II của Kế hoạch và tổ chức triển khai đảm bảo hiệu quả, kịp thời.

e) Xây dựng Dự toán kinh phí và đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Văn phòng UBND Thành phố có trách nhiệm: Phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc và hoàn thiện các sản phẩm theo Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng trước khi trình UBND Thành phố.

4. Sở Tài chính.

Có trách nhiệm bố trí kinh phí đảm bảo các hoạt động triển khai nhiệm vụ của Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan, hướng dẫn chế độ chi và thanh quyết toán theo đúng quy định.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong tổ chức thi hành Kế hoạch này nếu khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND Thành phố thông qua Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, HĐND, ĐBQH;
- Các sở, ngành: TP, TC, KH&ĐT, NV, XD, TN&MT, QH-KT, GTVT, GD&ĐT, VH&TT, KH&CN, CATP, Viện NCPTKT;
- UBND các quận, huyện, thị xã; *đ*
- VPUB:CVP, các PCVP; các phòng CM;
- Lưu: VT, NC.

5305 - 29

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *ML*



Lê Hồng Sơn

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết, đánh giá việc tổ chức thi hành Luật Thủ đô
(*ban hành kèm theo Kế hoạch số... ~~51~~.../KH-UBND ngày ~~03~~/3./2020 của UBND thành phố Hà Nội về theo dõi thi hành Luật Thủ đô năm 2020*)

1. Công tác tham mưu ban hành văn bản tổ chức triển khai thi hành Luật Thủ đô.
2. Kết quả triển khai thi hành Luật Thủ đô và văn bản quy định chi tiết.
 - 2.1. Về hoạt động quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô;
 - 2.2. Những kết quả chủ yếu triển khai thực hiện Luật Thủ đô và văn bản quy định chi tiết.
3. Đánh giá chung.
 - 3.1. Tác động tích cực;
 - 3.2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
4. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết./.

Phụ lục
DANH MỤC NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, RÀ SOÁT LUẬT THỦ ĐÔ VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT
DO HĐND, UBND THÀNH PHỐ BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số **51**./KH-UBND ngày **03**./03/2020 của UBND Thành phố
về theo dõi thi hành Luật Thủ đô năm 2020)

STT	Nội dung đánh giá, rà soát	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
1	- Danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô (Điều 7 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về thẩm quyền, điều kiện, thủ tục tặng danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô Hà Nội.	Sở Nội vụ		Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
2	- Quy hoạch xây dựng, phát triển Thủ đô; Biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch (Điều 8, 9 Luật Thủ đô).	Sở Quy hoạch kiến trúc		Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
3	- Quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan và xây dựng đô thị (Điều 10 Luật Thủ đô).	Sở Quy hoạch kiến trúc	- Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và môi trường và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
4	- Bảo tồn và phát triển văn hóa (Điều 11 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 16/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về chính sách khuyến khích đầu tư, huy động đóng góp tự nguyện	Sở Văn hóa và Thể thao	- Các Sở: Quy hoạch kiến trúc, Tài nguyên và môi trường, Xây dựng và các sở, ngành liên quan.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020

STT	Nội dung đánh giá, rà soát	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
	của tổ chức, cá nhân vào việc xây dựng công trình văn hóa, công viên, vườn hoa, khu vui chơi giải trí và bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. - Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 của HĐND Thành phố về Danh mục phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống tiêu biểu, biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thủ đô cần tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa.		- UBND quận, huyện, thị xã.		
5	- Phát triển giáo dục và đào tạo (Điều 12 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố Về cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô. - Nghị Quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô. - Quyết định 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của UBND Thành phố Quy định cụ thể tiêu chí về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình, phương pháp giảng dạy và dịch vụ giáo dục chất lượng cao áp dụng tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc. - UBND các quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020

STT	Nội dung đánh giá, rà soát	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
	dục phổ thông chất lượng cao. - Quyết định 21/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của UBND Thành phố Quy định bổ sung chương trình giảng dạy nâng cao, ngoài chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông để áp dụng đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao.				
6	- Phát triển khoa học và công nghệ (Điều 13 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND Thành phố về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học và công nghệ tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở: Nội vụ, Tài chính. - UBND các quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
7	- Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố Về chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô.	Sở Nội vụ	- Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính. - UBND các quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
8	- Quản lý và bảo vệ môi trường (Điều 14 Luật Thủ đô).	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các Sở: Quy hoạch kiến trúc, Xây dựng và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
9	- Quản lý đất đai (Điều 15 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Sở, ngành: Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc,	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020

STT	Nội dung đánh giá, rà soát	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
	17/7/2013 của HĐND Thành phố Về các biện pháp bảo đảm việc thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng kịp thời, đúng tiến độ đối với các dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn Thủ đô (Khoản 2, Điều 15 Luật Thủ đô)		Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Công an Thành phố và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.		
10	- Phát triển và quản lý nhà ở (Điều 16 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 của HĐND Thành phố về biện pháp cải tạo, xây dựng lại khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp; cải tạo, phục hồi nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Khoản 2, 3, Điều 16 Luật Thủ đô). - Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND Thành phố về Quy chế quản lý, sử dụng nhà biệt thự cũ được xây dựng từ trước năm 1954 trên địa bàn thành phố Hà Nội (Khoản 5 Điều 16 Luật Thủ đô).	Sở Xây dựng	- Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải, Công an Thành phố và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
11	- Phát triển nhà ở xã hội (Khoản 4 Điều 16 Luật Thủ đô). - Quy định tỷ lệ diện tích đất ở, nhà ở để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà thương mại, khu đô thị mới trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND Thành phố). (Khoản 4, Khoản 5, Điều 16 Luật Thủ đô)	Sở Quy hoạch kiến trúc	- Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải, Công an Thành phố và các Sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện,	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020

STT	Nội dung đánh giá, rà soát	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
12	- Phát triển và quản lý giao thông vận tải (Điều 18 Luật Thủ đô). - Chính sách ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải (Nghị quyết 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố (Khoản 3, Điều 18 Luật Thủ đô)	Sở Giao thông vận tải	thị xã. - Sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Công an Thành phố và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
13	- Quản lý dân cư (Điều 19 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố Quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội Thành phố Hà Nội. - Nghị quyết 21/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND Thành phố Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội và ủy quyền cho Thường trực HĐND Thành phố xem xét, cho ý kiến các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố theo quy định tại khoản 5 Điều 9	Công an Thành phố	- Sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020

STT	Nội dung đánh giá, rà soát	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
	Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ (Điều b, Khoản 4, Điều 19 Luật Thủ đô).				
14	- Quản lý dân cư (Điều 19 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND Thành phố Về chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, thuận tiện ở ngoại thành (Khoản 2, Điều 19 Luật Thủ đô).	Sở Xây dựng	- Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải, Công an Thành phố và các sở, ngành liên quan. - UBND quận, huyện, thị xã.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
15	- Bảo vệ Thủ đô và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô (Điều 20 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND Thành phố Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa (Khoản 2, Điều 20 Luật Thủ đô).	Sở Văn hóa và Thể thao	- Sở Tư pháp, Công an Thành phố và các Sở, ngành liên quan. - UBND các quận.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020
16	- Bảo vệ Thủ đô và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô (Điều 20 Luật Thủ đô). - Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND Thành phố Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng (Khoản 2, Điều 20 Luật Thủ đô).	Sở Xây dựng	- Sở Tư pháp và các Sở, ngành liên quan. - UBND các quận.	Báo cáo chuyên đề	Xong trước 30/4/2020